



MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY CÁC HỌC PHẦN PHÁP LUẬT ĐÀO TẠO BẬC CAO ĐẲNG TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN II



Đại tá, ThS. Bùi Văn Biều *

Tóm tắt nội dung: *Nắm vững pháp luật và gương mẫu chấp hành pháp luật là một trong những yêu cầu không thể thiếu đối với học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II. Vì vậy, Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II đã có nhiều cố gắng trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần pháp luật nhưng vẫn còn hạn chế nhất định. Trên cơ sở nghiên cứu thực tế công tác giảng dạy các môn học pháp luật tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II những năm qua, bài viết đưa ra một số vấn đề còn hạn chế trong công tác này và nguyên nhân của hạn chế đó; từ đó đề xuất một số giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy các học phần pháp luật trong đào tạo trình độ cao đẳng tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II trong thời gian tới.*

Học viên đào tạo bậc cao đẳng tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II chủ yếu là học sinh mới tốt nghiệp Phổ thông trung học. Thời gian tham dự học tập tại trường là 3 năm với mục tiêu sau khi tốt nghiệp tại trường học viên đạt được: nắm vững những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Nắm vững, vận dụng thành thạo kiến thức pháp luật và nghiệp vụ trong quản lý nhà nước về an ninh trật tự cũng như đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Do đặc điểm của đối tượng học viên tại trường là trẻ, thông minh, sáng tạo, có khả năng tiếp thu tốt, được tuyển chọn kỹ lưỡng qua kỳ sơ tuyển vào ngành Công an và kỳ thi tuyển sinh quốc gia. Từ mục tiêu đào tạo và đặc điểm đối tượng đào tạo bậc cao đẳng tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II đã đặt ra yêu

cầu phải đổi mới phương pháp dạy học các môn học nói chung và đặc biệt là phương pháp giảng dạy các môn học pháp luật nói riêng là cần thiết, hoàn toàn phù hợp với đòi hỏi thực tiễn công tác đào tạo theo Nghị quyết của Đảng về đổi mới toàn diện, căn bản quá trình giáo dục đào tạo bậc cao đẳng.

Thực tế công tác giảng dạy các môn học Pháp luật trong nhà trường những năm qua đã khẳng định đa số học viên đã nỗ lực, cố gắng, ham học hỏi, có tiến bộ, được thể hiện thông qua các đợt thi định kỳ Pháp luật; tìm hiểu Hiến pháp; Olympic Pháp luật; hoạt động của Câu lạc bộ Pháp luật có số lượng học viên cao đẳng tham gia khá đông, chất lượng các cuộc thi ngày càng được nâng cao. Qua thống kê kết quả học tập năm học 2014 – 2015 của khóa cao đẳng H01S và H02S cho thấy kết quả học tập các

* Trưởng Phòng KT&ĐBCLĐT,
Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II.



môn học Pháp luật là môn học có số điểm khá, giỏi chiếm tỉ lệ 13,6%, bên cạnh đó cũng còn 1 bộ phận học viên còn e ngại học các môn học Pháp luật, phương pháp học tập chưa phù hợp do vậy tỷ lệ điểm yếu, kém chiếm 8,7%. Một bộ phận không nhỏ học viên trong quá trình học tập còn ngại nghiên cứu, đọc tài liệu tìm tòi nội dung kiến thức, cách học chủ yếu là ghi chép, học thuộc nội dung giảng viên cho chép với mục đích phục vụ thi, kiểm tra đây cũng là nguyên nhân điểm trung bình chiếm tỷ lệ cao (48,5%).

Quá trình tổ chức giảng dạy các môn Pháp luật tại trường, giảng viên tham gia giảng dạy đã có nhiều cố gắng, nhiệt tình, năng động, đầu tư thời gian, công sức để mở mang kiến thức, không ngừng nâng cao chất lượng giờ giảng, bài giảng. Tuy nhiên, chất lượng giờ giảng, bài giảng còn có những hạn chế nhất định, như: chưa gắn giữa lý luận pháp lý với thực tiễn áp dụng pháp luật của ngành Công an trong đấu tranh phòng chống tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật mà còn mang nặng về lý thuyết; ví dụ minh họa cho giờ giảng, bài giảng chưa phải là những tình huống điển hình mang tính chất kinh điển; khai thác các tình tiết thực tiễn trong giảng dạy còn hạn chế; các minh chứng, ví dụ trong giờ giảng, bài giảng chỉ dừng lại ở mức độ liệt kê, kể lể, chưa có bình luận, phê phán phân tích sâu sắc; mức độ truyền thụ nội dung chưa khơi dậy tư duy sáng tạo và kích thích tư duy sáng tạo cho người học. Nguyên nhân của những hạn chế, đó là:

+ Nhận thức của giảng viên về đổi mới phương pháp dạy học chưa thực sự sâu sắc, đúng đắn. Vì vậy có tình trạng giảng viên ý lại đơn vị, nhà trường mà không tự mình chủ động tìm tòi, sáng tạo trong giảng dạy.

+ Giảng viên trẻ nhiều, kinh nghiệm giảng dạy hạn chế, thực tiễn công tác Công an chưa được tích lũy nhiều. Thời gian thực tiễn công tác Công an ở địa phương khi tham gia thực tế hiệu quả chưa cao. Vì vậy, việc vận dụng những

tình huống của công tác Công an vào bài giảng không hiệu quả, đây cũng là nguyên nhân mà giảng viên không muốn thay đổi phương pháp truyền thụ và không khơi dậy tính sáng tạo của học viên trong từng nội dung bài giảng.

+ Chương trình, nội dung dài so với thời gian dạy và học, giảng viên có tâm lý e ngại, sợ học viên bỏ không nghiên cứu nội dung bài học dẫn đến không dám cho học viên tự nghiên cứu. Vì nếu thi, kiểm tra rơi vào những nội dung mà giảng viên cho học viên tự nghiên cứu thì học viên sẽ không làm được, dẫn đến điểm thấp, ảnh hưởng đến thi đua của giảng viên và học viên nên giảng viên thường lựa chọn phương pháp đọc chép lần lượt từng nội dung. Điều này sẽ không bao giờ có thể khơi dậy được tính sáng tạo về tư duy cũng như không thể rèn luyện tính năng động trong học tập cho người học.

+ Một bộ phận giảng viên chưa chuyên tâm, chủ động để đổi mới phương pháp giảng dạy mà còn có tình trạng sao chép ví dụ, biên soạn giáo án theo lối mòn trước đây đã giảng dạy ở bậc trung cấp, áp đặt vào giảng dạy đối với học viên bậc cao đẳng, dẫn đến không phù hợp với đặc điểm đối tượng đào tạo. Vì vậy, học viên có biểu hiện học đối phó, học chỉ để phục vụ cho thi, kiểm tra với mong muốn để đạt điểm trung bình “qua môn”.

+ Giảng viên chưa thường xuyên sinh hoạt chuyên sâu, hội thảo khoa học về phương pháp giảng dạy cụ thể cho từng chương, mục của từng học phần Pháp luật ở bậc cao đẳng nhằm đưa ra những phương pháp tối ưu để giảng viên lựa chọn và phát huy tính tích cực trong giảng dạy.

+ Việc thiết kế giáo án, trong đó thiết kế mục tiêu, nội dung, phương pháp... chưa thống nhất trong cùng một Bộ môn dẫn đến tình trạng mỗi giảng viên xác định một kiểu khác nhau. Vì vậy mà yêu cầu đào tạo cần đạt được về kiến thức, kỹ năng của từng học phần chưa thực sự



sát so với chuẩn đầu ra trong đào tạo mà nhà trường đã công bố.

Nhằm phát huy những ưu điểm, khắc phục những hạn chế, yếu kém để từng bước nâng cao chất lượng giảng dạy các học phần Pháp luật trong đào tạo bậc cao đẳng tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II, cần thực hiện một số giải pháp cụ thể như sau:

Một là, giảng viên cần thường xuyên chú trọng nâng cao chất lượng khâu chuẩn bị bài giảng trước khi lên lớp.

Có thể thấy được đây chính là khâu cốt lõi trong quá trình nâng cao chất lượng giảng dạy, nó cũng giống như việc giảng dạy các học phần khác thuộc các khối kiến thức khác trong quá trình giảng dạy, ngoài việc giảng viên đã nắm vững những kiến thức cần thiết. Việc giảng dạy các học phần Pháp luật mang những đặc thù riêng, khác với việc giảng dạy các học phần khác đó là tính phù hợp với điều kiện thực tiễn và linh hoạt trong áp dụng pháp luật, thường xuyên có sự sáng tạo nhưng không được trái với quy định chung. Điều này đòi hỏi giảng viên phải có một khối lượng kiến thức thực tiễn nhiều, phong phú, những kiến thức thực tiễn đưa ra phải là những vấn đề có tính điển hình, thời sự, phù hợp với trình độ học viên bậc cao đẳng, để học viên có thể đánh giá, so sánh, tìm ra những điểm sáng tạo trong vận dụng khi nghiên cứu, học tập các học phần Pháp luật. Chính vì lý do đó, đòi hỏi giảng viên phải có sự nghiên cứu, chuẩn bị thật tốt về nội dung bài giảng và phải thường xuyên cập nhật thông tin lý luận Pháp luật trong thực tiễn đấu tranh phòng chống tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật của lực lượng Cảnh sát nhân dân vào bài giảng. Đây là một việc làm có ý nghĩa quyết định đến quá trình tổ chức và lựa chọn phương pháp giảng dạy cho phù hợp với ngành học, chuyên ngành đào tạo sâu của bậc cao đẳng Cảnh sát nhân dân. Đồng thời với việc tiếp cận thực tiễn, giảng viên cần phải bám

sát mục tiêu đào tạo, nội dung giáo trình tài liệu, thời gian cho phép giảng dạy để lựa chọn nội dung giáo trình, tình huống như thế nào? Lựa chọn phương tiện hỗ trợ ra sao, phối hợp giữa phương tiện hỗ trợ đó với sự tích hợp các nội dung bài giảng để đảm bảo tính khoa học và tính vừa sức trong giáo án là vấn đề cực kỳ cần thiết của quá trình chuẩn bị bài giảng. Trong quá trình chuẩn bị bài giảng, giảng viên cũng cần phải tranh thủ ý kiến chuyên môn, trao đổi với giảng viên khác trong Bộ môn để kịp thời uốn nắn, phát hiện những hạn chế của kịch bản giáo án nhằm khắc phục tối đa những sai sót không đáng có khi tổ chức giảng dạy.

Hai là, kết hợp giữa thuyết trình với nêu các tình huống có vấn đề và định hướng cho học viên đào sâu suy nghĩ, giải quyết vấn đề một cách khoa học.

Học viên trong học tập các học phần Pháp luật bậc cao đẳng không những nắm vững khái niệm, nội dung của quy phạm pháp luật cụ thể mà đòi hỏi phải phân tích, lý giải được nội hàm của từng quy phạm cụ thể, từ đó hiểu được bản chất pháp lý của từng quy phạm đó để vận dụng vào việc giải quyết các tình huống thực tiễn đúng pháp luật. Đây là yêu cầu đòi hỏi học viên phải luôn ở trong một tâm thế suy nghĩ thực sự thấu đáo các tình huống. Vì vậy, khi giảng dạy việc thuyết trình nội dung của quy phạm pháp luật phải luôn gắn với những tình huống có vấn đề trong thực tiễn vận dụng "*gồm sự bất cập của quy phạm, ranh giới pháp lý đặc trưng của quy phạm,...*". Có như vậy khi vận dụng mới đảm bảo tính khách quan mà pháp luật đặt ra, điều này cho thấy khi vấn đề nêu ra để so sánh, phân tích trong giảng dạy làm kích thích người học phải ở tâm thế tìm tòi, suy nghĩ để giải quyết vấn đề một cách thấu đáo, sáng tạo, linh hoạt nhưng không được trái với pháp luật, từ đó sẽ phát huy hết được hết khả năng của người học. Một vấn đề cần tránh khi nêu những tình



huống giả định chủ quan với ý để đánh lừa trong giảng dạy là điều tối kỵ. Hoặc khi thuyết trình đưa ra vấn đề lại không có gợi ý, định hướng hoặc bỏ qua không giải thích. Vấn đề ở đây là tình huống phải đảm bảo tính vừa sức và luôn là những tình huống sát với lý luận mà người thầy đang muốn thuyết trình để người học hiểu thấu đáo. Việc kết hợp giữa thuyết trình nêu các vấn đề trong giảng dạy không nhất thiết là vấn đề thực tiễn còn đang bức xúc mà cần phải thấu hiểu rằng vấn đề đưa ra khi thuyết trình ở đây còn có thể là những minh chứng cụ thể về vụ việc trong thực tế đã xảy ra, thực tiễn đã áp dụng và đáp ứng được mục đích, yêu cầu của pháp luật trong thực tiễn đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật của ngành Công an. Ví dụ “*minh chứng*” cho lý luận sát như vậy sẽ kích thích sự ham học hỏi, yêu thích học tập các học phần Pháp luật của người học. Làm được những vấn đề phối hợp như vậy là phát huy tối đa những điểm tích cực của quá trình vận dụng phương pháp thuyết trình và nêu vấn đề trong quá trình giảng dạy.

Ba là, kết hợp chặt chẽ giữa thuyết trình của giảng viên với kiểm tra nhận thức và đối thoại cởi mở với học viên.

Thực tiễn giảng dạy trên lớp, chức năng của giảng viên là truyền tải nội dung mới theo kế hoạch, chương trình, đề cương đã định trước. Nhưng khi mở mang kiến thức nội dung bài giảng và nâng cao tính tích cực của học viên trong quá trình tổ chức giảng dạy, giảng viên phải có sự kết hợp chặt chẽ giữa thuyết trình với kiểm tra nhận thức và đối thoại với học viên. Sự phối hợp này giúp giảng viên có thể nắm bắt được cụ thể, rõ ràng hơn về khả năng nhận thức của học viên đối với nội dung bài học đã trình giảng để điều chỉnh phương pháp diễn thuyết cho phù hợp. Câu hỏi trong kiểm tra nhận thức có thể do giảng viên đặt ra nhưng nhất thiết phải là những câu hỏi mở vừa để kiểm tra vừa để

định hướng học tập, nghiên cứu cho học viên. Quá trình thuyết trình không nhất thiết phải có câu hỏi kiểm tra mà nên có những câu hỏi mang tính đối thoại hai chiều, đây là dạng câu hỏi rất dễ phát huy được tính chủ động, tích cực, sáng tạo của người học, việc nhận thức bài giảng của người học cũng trở nên nhanh chóng hơn, nhờ vậy mà người học có thể ghi nhớ lâu hơn, sâu sắc hơn.

Bốn là, giảng viên phải thường xuyên bao quát, duy trì kỷ luật lớp học để học viên tập trung trong học tập.

Đặc điểm, tính chất giảng dạy trong quá trình thuyết trình ở bậc cao đẳng Cảnh sát nhân dân đòi hỏi việc truyền thụ kiến thức phải gắn liền với xây dựng tác phong làm việc nhóm, ý thức kỷ luật của lực lượng vũ trang. Vì vậy, người giảng viên phải luôn quán xuyên, bao quát, duy trì nghiêm chế độ kỷ luật, tư thế tác phong, điều lệnh Công an nhân dân trong quá trình tổ chức giảng dạy. Đây cũng là vấn đề định hướng để phát huy sự tự giác, tích cực trong học tập và là cách để có thể duy trì tâm thế hoạt động linh hoạt tri thức một cách tích cực của học viên Cảnh sát nhân dân.

Quá trình tổ chức giảng dạy đối với các học phần Pháp luật tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II, khi kết hợp một cách đầy đủ, nhuần nhuyễn những giải pháp, kiến nghị trên sẽ làm cho hoạt động giảng dạy đạt hiệu quả cao. Theo cá nhân tôi nhận thức thấy đây chính là những giải pháp tích cực, chủ động trong đổi mới phương pháp dạy học và tin rằng sẽ góp phần đem lại hiệu quả trong quá trình đào tạo tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II đối với các học phần Pháp luật, sẽ từng bước cải thiện, đáp ứng đầy đủ những tiêu chí, chuẩn đầu ra đã công bố./.